**TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN**

**TỔ NGỮ VĂN**

 **MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 8**

**NÓI VÀ NGHE**

**NGHE VÀ TÓM TẮT NỘI DUNG THUYẾT TRÌNH CỦA NGƯỜI KHÁC**

**I. Quy trình thực hiện kĩ năng nghe và ghi chép tóm tắt nội dung thuyết trình của người khác.**

(1) Quy trình thực hiện kĩ năng nghe và tóm tắt nội dung thuyết trình gồm ba bước:

Chuẩn bị trước khi nghe, nghe và ghi chép: đọc lại, chỉnh sửa và phản hồi.

(2) Cách thức lắng nghe nội dung thuyết trình của người khác một cách hiệu quả:

- Trước khi nghe, chuẩn bị giấy, bút (bút màu, dạ quang....) để hỗ trợ cho việc ghi chép nội dung thuyết trình.

- Chú ý phần giới thiệu và phần tổng kết của bài thuyết trình để dễ dàng nắm bắt nội dung chính; những câu hỏi tương tác mà người thuyết trình nêu ra trong lúc trình bày vì đó là những nội dung chính, cần có sự trao đổi, thảo luận.

- Theo dõi và ghi nhớ các từ ngữ được người trình bày lặp đi lặp lại nhiều lần (còn gọi là từ khoá) hoặc các từ chuyển ý (thứ nhất, thứ hai, tóm lại....) để nắm được nội dung chính bố cục của bài thuyết trình.

- Quan sát kĩ các phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng kết hợp trong bài thuyết trình như hình ảnh, sơ đồ, bảng biểu,... (nếu có) để biết thêm những thông tin bổ trợ cho thông tin chính.

(3) Cách ghi chép nội dung thuyết trình của người khác trong khi nghe:

- Ghi chép nội dung thuyết trình dưới dạng sơ đồ để dễ dàng bổ sung thông tin chi tiết. Nếu ghi chép theo kiểu tuyến tính thì nên sử dụng dấu gạch ngang, dấu cộng, dấu sao,… hoặc bút màu để tóm tắt, đánh dấu ý chính, ý phụ mà người nói thể hiện trong bài thuyết trình.

- Ghi chép những câu hỏi hoặc vấn đề muốn trao đổi với người thuyết trình.

**II. Cách đánh giá kĩ năng nghe và tóm tắt nội dung thuyết trình**

- Đánh giá theo bảng kiểm

**III. Thực hành nói và nghe**

**1. Chuẩn bị trước khi nghe**

- Mục đích nghe

- Tìm kiếm thông tin về về hoạt động xã hội sẽ được nghe thuyết trình

- Phương tiện để ghi chép.

- Đọc lại bài viết kể lại 1 hoạt động xã hội có ý nghĩa với cộng đồng đã thực hành ở hoạt động Viết.

- Liệt kê các ý sẽ trình bày trong bài nói của mình.

**2. Nghe và tóm tắt nội dung thuyết trình**

- Sử dụng một trong những phương tiện phi ngôn ngữ sau để bài nói thêm hấp dẫn:

+ Sử dụng hình ảnh: trình chiếu tranh, ảnh liên quan đến các hiện tượng trong đời sống hoặc tóm tắt nội dung vấn đề trong một sơ đồ tư duy, infographic,…

+ Sử dụng âm thanh, dùng nhạc nền hoặc video clip minh hoa cho bài nói.

+ Sử dụng đồ vật, mô hình: cầm một đồ vật hoặc mô hình liên quan đến vấn đề đời sống trong khi trình bày.

- Để tăng hiệu quả tương tác với người nghe, có thể:

+ Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ như nét mặt, cử chỉ, điệu bộ phù hợp với nội dung nói.

+ Tự tin nhìn vào người nghe, thể hiện thái độ thân thiện.

+ Có thể đưa ra một số câu hỏi mà dự kiến người nghe sẽ quan tâm trong quá trình nói.

- Cần sử dụng những lí lẽ và bằng chứng thuyết phục để bảo vệ ý kiến trước sự phản bác của người nghe. Cần lắng nghe các ý kiến phản bác với thái độ thân thiện, hòa nhã và cố gắng diễn giải rõ ràng, mạch lạc ý kiến của mình.

**3. Trao đổi, đánh giá, rút kinh nghiệm**

GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của HS trên ba phương diện:

- Những ưu điểm cần phát huy và những điểm cần lưu ý, điều chỉnh về cách nghe và tóm tắt nội dụng thuyết trình của người khác.

- Cách nhận xét, đánh giá kĩ viết bài văn kể lại một hoạt động xã hội đã để lại cho bản thân suy nghĩ, tình cảm sâu sắccủa HS (HS đã biết sử dụng những tiêu chí trong bảng kiểm để nhận xét, đánh giá chưa? HS có nhận ra những ưu điểm, những điểm cần khắc phục trong bài nói của bản thân và của các bạn hay không?..)

- Cách HS lắng nghe và phản hồi với nhân xét, đánh giá của các HS khác trong lớp. Sau đó, GV giải đáp những điều HS thắc mắc (nếu có).

HS THỰC HÀNH

**ÔN TẬP**

**Câu 1:** Tóm tắt đặc điểm của thể thơ dựa trên *Tri thức Ngữ văn*

**Câu 2:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Văn bản** | **Từ ngữ, hình ảnh** | **Mạch cảm xúc** | **Cảm hứng chủ đạo** |
| *Nam quốc sơn hà* | *Nam quốc, Nam đế, thiên thư, nghịch lỗ,…* | Từ lòng tự hào, yêu nước mãnh liệt đến quyết tâm chiến thắng giặc ngoại xâm. | Tinh thần yêu nước, lòng tự hào và quyết tâm chống giặc ngoại xâm. |
| *Qua Đèo Ngang* | *Lom khom, lác đác, đau lòng, mỏi miệng,…* | Từ tâm trạng buồn bã, cô đơn đến niềm nhớ nước, thương nhà | Nỗi buồn bã, cô đơn, nhớ nước, thương nhà. |
| *Chạy giặc* | *Lao xao, dáo dác, tan bọt nước, nhuộm màu mây,…* | Từ bàng hoàng thảng thốt khi chứng kiến cảnh loạn lạc đến suy tư sâu lắng về vận mệnh dân tộc. | Sự đau đớn, xót thương cho cảnh chạy giặc của người dân, lòng mong mỏi những người có trách nhiệm đứng ra cứu nước.. |

**Câu 3:** Bài thơ có thể được xác định theo bố cục: Khai, thừa, chuyển, hợp hoặc xác định theo bố cục hai câu đầu và hai câu cuối.

Niêm: Chữ thứ hai của câu 1 là trắc niêm với chữ thứ hai của câu 4 cũng là trắc, chữ thứ hai của câu 2 là bằng niêm với chữ thứ hai của câu 3 cũng là bằng.

Luật: Đây là bài thơ thất ngôn tứ tuyệt luật trắc vần bằng theo luật Đường.

Vẫn: Chỉ hiệp theo vần bằng ở các câu 1, 2, và 4.

Nhịp: Ngắt nhịp 3/4 ở cầu đầu và nhịp 4/3 hoặc 2/2/3 ở các câu sau. Tác dụng: Góp phần tạo nét sinh động, duyên dáng cho bài thơ.

Đối: Thơ tứ tuyệt không có quy định cụ thể như thơ thất ngôn bát cú.

**Câu 4:** Biện pháp đảo ngữ xuất hiện ở cả trong cụm từ (rên từng đám, đá mấy hòn) và trong câu thơ. Việc thay đổi vị trí này có tác dụng nhấn mạnh hình ảnh sự vật, làm cho diễn đạt thêm gợi cảm và giàu âm hưởng.

**Câu 5:** Câu hỏi trong đoạn thơ là câu hỏi tu từ. Lí do: Câu hỏi này dùng để nhấn mạnh cảm xúc thương, tiếc nuối những hình ảnh đẹp không bao giờ có thể gặp lại nữa.

**Câu 6: Bài học khi viết bài văn kể lại một hoạt động xã hội có ý nghĩa tích cực đối với cộng đồng:**

- Chọn 1 hoạt động XH phải thú vị và có ý nghĩa tích cực với cộng đồng.

- Sử dụng ngôi thứ nhất.

- Kết hợp miêu tả và biểu cảm để hỗ trợ cho việc kể.

- Bố cục gồm 3 phần: MB, TB, KB

**Câu 7: Kinh nghiệm về cách nghe và tóm tắt bài thuyết trình do người khác trình bày:**

- Bài tóm tắt đảm bảo thể hiện đầy đủ, chính xác phần trình bày của người nói.

- Ghi được ngắn gọn các thông tin chính mà người khác trình bày bằng từ khoá, sơ đồ.

- Các ý được tóm tắt rõ ràng, mạch lạc.